

MOTTA EP

Mỡ lithium phức hợp EP
NLGI 2

Mô tả sản phẩm

Mỡ MOTTA EP là họ sản phẩm hiệu năng cao — năm cấp công nghiệp đa dụng và hai cấp bán lỏng. Trên nền xà phòng lithium hydroxystearat, mỡ chống mài mòn, chống gỉ và ăn mòn tốt, và chống rửa trôi bởi nước rất tốt.

Chất làm đặc, dầu gốc và hệ phụ gia cho ổn định cơ học, chống mài mòn, chống ăn mòn và chịu nước phù hợp với thiết kế sản phẩm. Khi chọn phải xem xét tốc độ, tải trọng, nhiệt độ, chu kỳ tra mỡ và tương thích vật liệu.

Đặc tính & lợi ích

Đặc tính	Lợi ích cho khách hàng
Ổn định cơ học	Giữ độ đặc của mỡ khi chịu tác động cơ học.
Chống mài mòn	Bảo vệ vòng bi chịu tải và bề mặt tiếp xúc.
Chống ăn mòn	Giúp bảo vệ bề mặt kim loại được bôi trơn chống gỉ và ăn mòn.
Chịu nước	Giúp mỡ giữ hiệu quả khi tiếp xúc với nước hoặc hơi ẩm.

Ứng dụng

- Vòng bi lăn và bạc trượt yêu cầu cấp NLGI đã nêu.
- Khớp, chốt, bạc lót bôi trơn bằng mỡ và máy móc thông dụng.
- Hệ thống bôi trơn tập trung hoặc thủ công tương thích với độ đặc đã chọn.

Luôn tuân theo khuyến nghị của nhà sản xuất thiết bị về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng và chu kỳ bảo dưỡng.

Tham chiếu hiệu năng

Tiêu chuẩn / tham chiếu	Tham chiếu hiệu năng
DIN 51502 KP2K	Pha chế theo yêu cầu hiệu năng DIN 51502 KP2K.

Tham chiếu hiệu năng thể hiện mục tiêu pha chế / cấp hiệu năng, không phải chấp thuận, chứng nhận hay giấy phép chính thức trừ khi được nêu rõ.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
NLGI Grade	-	2
Độ xuyên kim (sau nhào, 60 lần), 0.1mm	ASTM D217	265–295
Điểm nhỏ giọt, °C	ASTM D566	>200
Tải hàn bốn bi, N	ASTM D2596	≥2500
Rửa trôi bởi nước ở 79°C, % khối lượng	ASTM D1264	≤10
Thử gỉ (nước cất 35°C)	ASTM D1743	Đạt
Loại chất làm đặc	-	Lithium

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giá trị điển hình
Màu / ngoại quan	Quan sát bằng mắt	Nâu
Độ nhớt dầu gốc ở 40°C, cSt	ASTM D445	160
Độ xuyên kim sau nhào ở 25°C, 0.1mm	ASTM D217	265–295
Điểm nhỏ giọt, °C	ASTM D2265	>200

Bao bì

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Ống 400g / thùng 5kg / thùng 18kg / phuy 180kg
Dạng bao bì	Bao bì công nghiệp như đã liệt kê; quy cách khác theo yêu cầu.
Tình trạng cung cấp	Hình thức bao bì và thiết kế nhãn được xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.

Sức khỏe, an toàn & lưu kho

Về hướng dẫn sức khỏe, an toàn và môi trường, tham khảo Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ.

Bảo quản trong bao bì gốc đầy kín, nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, nhiệt độ cao và nhiễm bẩn. Áp dụng nhập trước xuất trước và giữ truy xuất mã lô trong toàn chuỗi phân phối.

Lưu ý về giá trị điển hình

Các giá trị nêu trên là đặc tính kỹ thuật điển hình, không phải thông số kỹ thuật sản phẩm. Có thể có sai lệch sản xuất thông thường. Các giá trị này không phải kết quả kiểm tra theo lô và không được dùng làm dữ liệu Giấy chứng nhận phân tích (COA).